

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN N

TỈNH NINH BÌNH

Số: 107/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

N, ngày 18 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 172/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Anh Quách Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản A, xã K, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Quách Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Bùi Thị H tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung hiện nay đang ở với chị H là cháu Quách Thị Thanh C, sinh ngày 10/12/2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Quách Văn T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoa.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung - công nợ chung: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm:

Chị Bùi Thị H và anh Quách Văn T đều là người dân tộc Mường sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị H và anh T.

Trả lại cho chị Bùi Thị H số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Bùi Thị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí ly hôn số AA/2018/0000565 ngày 09/07/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ